

Bản án số: 71/2021/HS-ST

Ngày 13 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Huynh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Tiến Thành;

2. Bà Cao Kim Triều.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Hoàng Hải Đăng là Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST – HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 348/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Trịnh Nguyễn Huỳnh T, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1997 tại Cà Mau; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; hộ khẩu thường trú: ấp S, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: X Đường số 01, Tổ 08, Khu phố 02, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trịnh Quốc T (sinh năm 1968) và bà Đỗ Ngọc T (sinh năm 1975); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam từ ngày 02/11/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

***- Bị hại:*** Công ty Tài chính TNHH MTV HC Việt Nam; trụ sở công ty: số X Nguyễn Đăng Giai, phường Thảo Điền, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đỗ Thị Thanh B; địa chỉ: X Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

2. Mai Văn Q; địa chỉ: X đường số 16, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

3. Nguyễn Cao Q; địa chỉ: X khu phố 7, phường Hố Nai, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Nguyễn Huỳnh T là nhân viên kinh doanh của Công ty HC từ ngày 20/02/2020 đến ngày 20/4/2020 thì nghỉ việc. Quá trình làm việc, T biết quy trình vay tín chấp qua ứng dụng di động đối với khách hàng đã vay tiền của Công ty. Sau khi nghỉ việc, T cần tiền trả nợ nên đã nảy sinh ý định giả mạo thông tin khách hàng để vay tiền rồi chiếm đoạt. Vào ngày 20/6/2020, T điện thoại đến tổng đài Công ty HC và dùng thông tin của ông Nguyễn Cao Q (khách hàng từng vay tiền tại Công ty do T quản lý thông tin) để vay tín chấp 130.000.000 đồng, T yêu cầu thay đổi thông tin nhận mã OTP giải ngân từ số điện thoại 0985553652 (số điện thoại ông Q) sang số 0969206657 (số điện thoại T). Ngày 29/6/2020, T nhờ Đỗ Thị Thanh B thông qua Mai Văn N (bạn của T) mở tài khoản số 000000854141 mang tên Nguyễn Cao Q tại Ngân hàng Vietbank; đồng thời đăng ký dịch vụ internet banking cho tài khoản này. Sau đó, T cung cấp số tài khoản này để Công ty HC giải ngân số tiền 130.000.000 đồng. Cùng ngày, T nhận mã OTP qua số điện thoại 0969206657 rồi T nhập mã OTP thì hợp đồng có hiệu lực. Công ty HC đã chuyển khoản số tiền 130.000.000 đồng từ tài khoản của Công ty tại Ngân hàng Deutsche vào tài khoản 000000854141 mang tên Nguyễn Cao Q nêu trên. Sau khi nhận được tiền, T sử dụng dịch vụ internet banking chuyển tiền đến tài khoản số 163535677 của T mở tại Ngân hàng VP Bank rồi dùng thẻ ATM rút ra trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Ngày 02/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an Quận 1 bắt tạm giam Trịnh Nguyễn Huỳnh T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với Đỗ Thị Thanh B và Mai Văn N, do không biết việc T mở tài

khoản để phạm tội và không biết T giả chữ ký ông Nguyễn Cao Q để mở tài khoản phù hợp với lời khai của T nên không đủ cơ sở xử lý hình sự B và Nguyễn.

Vật chứng:

- Thu giữ của Trịnh Nguyễn Huỳnh T: 01 khung sim Vinaphone số 0946000823; 01 thẻ ATM Ngân hàng VPBank có in tên "TRINH NGUYEN HUYNH T"; 01 thẻ Visa Ngân hàng CIMB Bank có in tên "TRINH NGUYEN HUYNH T "; 01 CMND số 381855552 mang tên Trịnh Nguyễn Huỳnh T; 01 áo thun màu trắng, 01 áo sơ mi đen, 01 quần jean dài màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen có sim số 0879802345; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng có sim số 0823444424.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 25/21-PNK ngày 20/01/2021)

Về trách nhiệm dân sự: Vào ngày 19/07/2020 ông Trịnh Quốc T (cha của T) nộp số tiền là 130.000.000 đồng để khắc phục hậu quả; ngày 26/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã chuyển số tiền trên cho bị hại Công ty HC do anh Lương Xuân Duy làm đại diện ủy quyền; Công ty không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSQ1 ngày 25 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trịnh Nguyễn Huỳnh T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Trịnh Nguyễn Huỳnh T từ 04 (bốn) năm đến 5 (năm) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

+ Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Trịnh Nguyễn Huỳnh T là Luật sư Đặng Huỳnh Lộc phát biểu:

Sau khi Công ty Tài chính TNHH MTV HC Việt Nam có đơn tố giác Trịnh Nguyễn Huỳnh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thì gia đình của T đã nộp cho cơ quan điều tra số tiền 130.000.000 đồng khắc phục hậu quả, chấm dứt việc gây thiệt hại nên không còn người bị hại. Viện kiểm

sát nhân dân Quận 1 truy tố T theo khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là quá nặng. Ngoài ra, cần lưu ý đến tình tiết Công ty Tài chính TNHH MTV HC Việt Nam không thể không biết số điện thoại 0969206657 là của T nhưng vẫn cung cấp mật khẩu OTP của tài khoản đứng tên Nguyễn Cao Q qua số điện thoại này là cũng có lỗi, kích thích lòng tham và tạo điều kiện cho T phạm tội. Về hoàn cảnh gia đình, ông ngoại Bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, cha Bị cáo là công nhân viên chức trong cơ quan Nhà nước. Bị cáo còn trẻ, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử thay đổi khung hình phạt đối với Bị cáo từ khoản 2 Điều 174 sang khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và cho Bị cáo được cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thống nhất với nội dung cáo trạng, bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Từ ngày 20/6/2020 đến ngày 29/06/2020 bị cáo Trịnh Nguyễn Huỳnh T có hành vi dùng thủ đoạn gian dối giả mạo thông tin khách hàng để vay tiền của Công ty HC. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 130.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh truy tố bị cáo theo điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang cho dư luận. Thủ đoạn bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tuy mới nhưng đang gia tăng nhanh chóng, diễn biến phức tạp và gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng thời gian gần đây, tác động tiêu cực đến môi trường lành mạnh trong lĩnh vực công nghệ tài chính đang được Đảng và Nhà nước khuyến khích phát triển. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì nhu cầu riêng của bản thân nên vẫn cố tình thực hiện. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục và phòng ngừa chung không để loại tội phạm này ngày càng phát triển.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội nhưng đã tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả; Bị cáo có ông ngoại là T binh hạng 4/4, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho bị hại Công ty Tài chính TNHH MTV HC Việt Nam; Bị hại không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, cần:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khung sim Vinaphone số 0946000823; 01 áo thun màu trắng, 01 áo sơmi đen, 01 quần jean dài màu xanh do không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng có sim số 0823444424 do liên quan đến hành vi phạm tội

- Trả lại cho Trịnh Nguyễn Huỳnh T: 01 thẻ ATM Ngân hàng VPBank có in tên " TRINH NGUYEN HUYNH T "; 01 thẻ Visa Ngân hàng CIMB Bank có in tên " TRINH NGUYEN HUYNH T "; 01 CMND số 381855552 mang tên Trịnh Nguyễn Huỳnh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen có sim số 0879802345, do không liên quan đến hành vi phạm tội;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 25/21-PNK ngày 20/01/2021).

[10] Đối với Đỗ Thị Thanh B và Mai Văn Q, Cơ quan điều tra thu thập lời khai của B, Q phù hợp với lời khai bị cáo, theo kết quả điều tra cho thấy do không biết việc bị cáo T mở tài khoản và giả chữ ký của ông Q để phạm tội nên không xử lý hình sự B và Nguyễn là có cơ sở.

[11] Về ý kiến của Luật sư Đặng Huỳnh L: Hành vi phạm tội của Bị cáo đã hoàn thành; việc gia đình Bị cáo nộp số tiền 130.000.000 đồng chỉ là khắc phục hậu quả, không có nghĩa là không còn Bị hại; sự sơ hở của Bị hại (nếu có) không là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Bị cáo; Bị cáo cũng đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của Luật sư Đặng Huỳnh L về đề nghị chuyển khung hình phạt đối với Bị cáo và áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với Bị cáo.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người bào chữa, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố Bị cáo Trịnh Nguyễn Huỳnh T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Căn cứ vào: điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

- Xử phạt Bị cáo Trịnh Nguyễn Huỳnh T 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khung sim Vinaphone số 0946000823; 01 áo thun màu trắng, 01 áo sơ mi đen, 01 quần jean dài màu xanh do không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng có sim số 0823444424;

- Trả lại cho Trịnh Nguyễn Huỳnh T: 01 thẻ ATM Ngân hàng VPBank có in tên " TRINH NGUYEN HUYNH T "; 01 thẻ Visa Ngân hàng CIMB Bank có in tên " TRINH NGUYEN HUYNH T "; 01 CMND số 381855552 mang tên Trịnh Nguyễn Huỳnh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max màu đen có sim số 0879802345;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 25/21-PNK ngày 20/01/2021).

- Căn cứ vào: Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quang Huỳnh**